TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2023/QĐST-VDS
Ngày 11-8-2023
"V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Thư ký phiên họp: Bà Lưu Thị Trưng - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại D Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lệ Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-VDS ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc: "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-VDS ngày 04 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Giáp Văn D, sinh năm 1970 (có đơn đề nghị vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H 12, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đồng Thị L, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn H 12, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 13/3/2023, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu ông Giáp Văn D trình bày:

Ông và bà Đồng Thị L kết hôn với nhau vào năm 1991, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về sống với nhau tại thôn H 12, xã T, huyện Lục Nam. Quá trình chung sống, vợ chồng sinh được 02 người con là Giáp Văn M, sinh năm 1992 và Giáp Văn C, sinh năm 1993 (hiện nay các con đều đã trưởng thành, đang sống cùng ông D tại thôn H 12, xã T). Năm 2009 bà L tự bỏ nhà đi, nói là đi tìm việc làm, nhưng từ đó không trở về nữa. Khi bỏ nhà đi, bà L không khai báo về việc vắng mặt tại nơi cư trú.

Hơn 10 năm qua, ông và gia đình đã cố gắng tìm kiếm, hỏi thăm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của bà L. Những ngày giỗ, ngày lễ, tết không thấy bà L

về nhà, không gọi điện hỏi thăm người thân bao giờ, gia đình không biết bà L đi đâu và làm gì, còn sống hay chết.

Nay ông đề nghị Tòa án giải quyết "Tuyên bố bà Đồng Thị L bị mất tích". Mục đích của việc yêu cầu là để ông và các con được độc lập thực hiện các giao dịch dân sự (vay vốn phát triển kinh tế gia đình, nhận quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất …).

Ý kiến của đại D Viện kiểm sát:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 27, Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 361, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của ông Giáp Văn D về yêu cầu tuyên bố bà Đồng Thị L mất tích.

Ngoài ra đại D Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về lệ phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại D Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Giáp Văn D có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đồng Thị L đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 238, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiếp tục mở phiên họp giải quyết việc dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Giáp Văn D yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đồng Thị L mất tích. Đây là quan hệ pháp luật về yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Yêu cầu của ông Giáp Văn D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

[3] Về nội dung: Ông Giáp Văn D kết hôn với bà Đồng Thị L vào năm 1991, tại biên bản xác minh với UBND xã T, huyện Lục Nam thể hiện không còn lưu trữ được sổ đăng ký kết hôn của năm 1991 vì vậy không xác định được ông D và bà L có đăng ký kết hôn hay không, tuy nhiên việc ông D và bà L tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau tại thôn H 12, xã T là đúng sự thật. Ngoài ra ông, bà không đăng ký kết hôn với người nào khác.

Bà Đồng Thị L bỏ nhà đi từ ngày 01/12/2009 đến nay không có tin tức gì, mặc dù gia đình ông D đã đi tìm kiếm, hỏi thăm nhiều nơi nhưng không ai biết bà L ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Ngày 29/3/2023, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 02/2023/QĐTBTK-VDS và Thông báo số 122/TB-TA về việc "Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng" đối với bà Đồng Thị L. Thông báo đã được đăng trên Đài Tiếng nói Việt Nam VOV5 vào các ngày 03, 04, và 05/4/2023; đăng tin trên Báo Công lý ba số liên tiếp vào các ngày 05, 07 và 12/4/2023; Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Nội dung thông báo và việc công bố thông báo thực hiện theo đúng quy định tại Điều 384; Điều 385 và khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, tính từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên là ngày 03/4/2023 đến ngày 03/8/2023 hết thời hạn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Đồng Thị L.

Tại biên bản xác minh ngày 03/8/2023 tại Công an xã T xác định: Ông Giáp Văn D có vợ là bà Đồng Thị L cùng đăng ký thường trú tại thôn H 12, xã T, huyện Lục Nam. Bà L vắng mặt tại địa phương từ cuối năm 2009, hiện nay Công an xã T không có thông tin cư trú nào khác về bà L.

Tại biên bản xác minh với UBND xã T xác định ông Giáp Văn D và bà Đồng Thị L là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 1991 tại thôn H 12, xã T là đúng sự thật. Bà L bỏ đi khỏi địa phương từ cuối năm 2009, hiện tại không có tin tức gì về bà L.

Như vậy đủ căn cứ xác định bà Đồng Thị L đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Đồng Thị L còn sống hay đã chết.

Ông Giáp Văn D và gia đình đã sử dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có thông tin gì của bà Đồng Thị L. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc, Tòa án đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng đến nay vẫn không nhận được tin tức của bà L. Do vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Giáp Văn D về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Đồng Thị L, sinh năm 1975, nơi cư trú cuối cùng: Thôn H 12, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

[4] Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Đồng Thị L: Ông Giáp Văn D không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Đồng Thị L nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Đồng Thị L mất tích được xác định và thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Bộ luật Dân sự.

[6] Về chi phí tố tụng: Ông Giáp Văn D phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Giáp Văn D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39,

các điều 149, 180, 238, 367, 370, 371, 372, 387 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68, Điều 69, Điều 70 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Giáp Văn D về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Đồng Thị L.

2. Tuyên bố: Bà Đồng Thị L, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn H 12, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mất tích từ ngày 01/12/2009.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của ông Giáp Văn D được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Khi người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin xác thực là người đó còn sống thì người đó hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu Toà án quyết định huỷ bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Giáp Văn D phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí nhắn tin, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, xác nhận ông Giáp Văn D đã nộp đủ.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Giáp Văn D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông D nộp tạm ứng tại biên L số 00144472 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, xác nhận ông Giáp Văn D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSD tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã T, huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thái Sơn